

# Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong giai đoạn hiện nay

Lê Văn Liêm\*

\* Thiệu tá, Trường Đại học Nguyễn Huệ

Received: 13/2/2023; Accepted: 16/2/2023; Published: 7/3/2023

**Abstract:** Over the years, education and training have achieved important achievements, making great contributions to the cause of national construction and development. However, in reality, those results have not been commensurate with the attention of the Party and State, have not really met the expectations of society, and even, in some aspects, education has fallen behind. behind the global level. To overcome these limitations and weaknesses, take advantage of opportunities, overcome difficulties and challenges, and train high-quality human resources to meet the requirements of socio-economic development, Congress XIII The Communist Party of Vietnam proposed solutions to focus on improving the quality of teachers and educational administrators, considering this a key stage in the fundamental and comprehensive reform of education and training.

**Keywords:** Solutions, quality, teachers, educational administrators

## 1. Đặt vấn đề

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0). Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tâm vóc con người Việt Nam.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Thực trạng đội ngũ nhà giáo (ĐNNG) và cán bộ quản lý giáo dục hiện nay

Nhìn chung, ĐNNG và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng và chất lượng, với cơ cấu ngày càng hợp lý; trong đó, chất lượng của ĐNNG và cán bộ quản lý đã góp phần quyết định thành quả của sự nghiệp giáo dục trong những năm qua: Chất lượng giáo dục phổ thông được quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Kết quả các kỳ thi olympic quốc tế của học sinh Việt Nam ở các môn toán, lý, hóa,... đạt được thành tích rất đáng tự hào. Nhiều mô hình giáo dục, phương pháp dạy học tích cực được đưa vào ứng dụng trong

thực tiễn. Chất lượng giáo dục đại học được cải thiện rõ rệt, tự chủ đại học được thúc đẩy, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học. Những thành tựu trên cho thấy, giáo dục Việt Nam đang trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng và nâng cao chất lượng ĐNNG và cán bộ quản lý vẫn còn những hạn chế, bất cập. Hiệu quả công tác đào tạo nguồn nhân lực thấp, chưa đáp ứng yêu cầu xã hội và hội nhập quốc tế. Công tác dự báo nhu cầu nguồn nhân lực chưa gắn với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo; chưa gắn với quy hoạch nhân lực vùng, miền, địa phương và đất nước.

Chất lượng, cơ cấu đội ngũ không đồng đều, chưa hợp lý giữa các cấp học, các môn học và ngành nghề đào tạo. Năng lực lãnh đạo, quản lý, quản trị, ngoại ngữ, tin học của nhiều cán bộ quản lý còn thấp. Một bộ phận nhà giáo còn yếu về năng lực sư phạm, chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp theo quy định; thiếu tâm huyết, thậm chí có biểu hiện thiếu trách nhiệm, vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Ý thức tự bồi dưỡng, tự học tập để chuẩn hóa trình độ của ĐNNG và cán bộ quản lý các cấp học, bậc học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo chưa thật tốt. Công tác đánh giá, xếp loại nhà giáo và cán bộ quản lý các cấp có nơi chưa thực chất, chưa phản ánh đúng năng lực gây khó khăn cho việc bố trí, sắp xếp đội ngũ theo vị trí việc làm.

Đội ngũ giảng viên cốt cán, đầu ngành và cán bộ quản lý của một số cơ sở đào tạo giáo viên (GV) chưa

đủ mạnh. Học hàm, học vị của đội ngũ giảng viên sư phạm còn thấp so với mặt bằng chung của giáo dục đại học cả nước và thế giới. Nhiều cơ sở đào tạo GV còn kém về chất lượng, hiệu quả. Sự gắn kết giữa các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng với các địa phương, cơ sở giáo dục chưa được như mong muốn, nhất là trong việc xác định nhu cầu đào tạo để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp.

Các điều kiện bảo đảm để đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết triệt để tình trạng thừa, thiếu ĐNNG và cán bộ quản lý cả nước còn thiếu đồng bộ, hạn chế nguồn lực triển khai. Việc thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp, bố trí đội ngũ ở nhiều địa phương chưa phù hợp, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 có một số môn học mới, nội dung có nhiều thay đổi đang “mâu thuẫn” với ý thức và trách nhiệm thấp, ngại thay đổi của một bộ phận nhà giáo và cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục.

## **2.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng ĐNNG và cán bộ quản lý giáo dục**

### **2.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với ĐNNG và cán bộ quản lý.**

Tiếp tục quán triệt quan điểm phát triển ĐNNG và cán bộ quản lý theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Đảng và Nhà nước, xây dựng ĐNNG và cán bộ quản lý các cấp học, bậc học bảo đảm chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về ĐNNG và cán bộ quản lý, xây dựng tiêu chí về phẩm chất, năng lực của nhà giáo đáp ứng yêu cầu cuộc CMCN 4.0, chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

Quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ quản lý là người dân tộc thiểu số, đảm bảo đúng số lượng, cơ cấu, trình độ, chức danh, đáp ứng yêu cầu công tác. Thực hiện tốt công tác dự báo nguồn nhân lực giáo dục gắn với quy hoạch nhân lực địa phương, vùng, miền. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trường học, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của ĐNNG và cán bộ quản lý.

Nghiên cứu, sửa đổi các quy định về chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, ưu đãi, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đối với nhà giáo và cán bộ quản lý cũng như các điều kiện bảo đảm thực hiện các chế độ, chính sách được đồng bộ với các quy định chung của cán bộ, công chức, viên chức. Bổ sung một số quy định đặc thù nghề nghiệp đối với từng cấp học; chính sách

về đào tạo, bồi dưỡng ĐNNG công tác ở miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Có giải pháp chính sách phù hợp để giải quyết triệt để tình trạng thừa, thiếu nhà giáo trong cùng một địa phương, cơ sở giáo dục và đào tạo.

### **2.2.2. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ĐNNG và cán bộ quản lý.**

Đẩy mạnh việc chuẩn hóa ĐNNG theo từng cấp học và trình độ đào tạo. Tiến tới tất cả GV tiểu học, trung học cơ sở, GV cơ sở giáo dục nghề nghiệp có năng lực sư phạm và trình độ từ đại học trở lên; giảng viên cao đẳng, đại học có trình độ từ thạc sĩ trở lên và được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; cán bộ quản lý giáo dục các cấp phải qua đào tạo về nghiệp vụ quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng ĐNNG và cán bộ quản lý các cấp. Thực hiện xếp hạng và sắp xếp lại mạng lưới các trường sư phạm. Tập trung đầu tư phát triển một số trường đại học sư phạm trở thành những trung tâm đào tạo có uy tín trong khu vực và thế giới, làm nòng cốt đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Xây dựng chuẩn đầu ra ở trình độ đại học, sau đại học cho các lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo GV, giảng viên. Phát triển hệ thống các trường phổ thông thực hành trong các cơ sở đào tạo GV để rèn luyện, nâng cao kỹ năng sư phạm cho giáo sinh. Bên cạnh đó, đào tạo, bồi dưỡng là việc gốc để nâng cao chất lượng ĐNNG và cán bộ quản lý. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải toàn diện, bao gồm tư tưởng chính trị, đạo đức, kiến thức chuyên môn và kỹ năng sống, kỹ năng sư phạm hiện đại.

### **2.2.3. Hoàn thiện tiêu chí về phẩm chất, năng lực nhà giáo đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0.**

Cuộc CMCN 4.0 đã làm thay đổi phương thức sản xuất, giúp con người đạt được nhiều thành tựu nổi bật trong kinh tế - xã hội. Nhưng chuyển đổi số và in-tơ-nét cũng làm thay đổi môi trường văn hóa, sự liên kết xã hội và tiềm ẩn những rủi ro về an toàn của cả xã hội và mỗi cá nhân. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong bối cảnh như vậy đặt ra yêu cầu rất cao về tiêu chí của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống giáo dục để khai thác yếu tố tích cực, vượt qua thách thức và đào tạo ra “công dân toàn cầu” nhằm đưa đất nước phát triển. Yêu cầu của sản phẩm giáo dục càng cao thì tiêu chí của người thầy càng phải được nâng lên. Nhằm giáo dục con người toàn diện (đức, trí, thể, mỹ), nhà giáo ngoài việc là điển hình của phương thức tiếp cận giáo dục và kỹ năng đào tạo hiện đại thì vẫn phải lưu giữ và phát huy tính

điển hình của mẫu người toàn diện, tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ của thời kỳ hội nhập và phát triển. Chuẩn mực đạo đức của nhà giáo có tác động lớn tới chuẩn mực đạo đức của xã hội. Người cán bộ quản lý ngoài tiêu chuẩn chung của nhà giáo phải là người có kiến thức quản trị hiện đại, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, biết cách làm, làm có hiệu quả, vì lợi ích chung. Trên cơ sở tiêu chí chung, ở mỗi cấp học bổ sung thêm tiêu chí riêng phù hợp. Chẳng hạn, đối với giảng viên đại học, cần nhấn mạnh đến năng lực nghiên cứu, thành thạo ít nhất một ngoại ngữ, giao tiếp tốt bằng tiếng Anh, ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy, nghiên cứu.

#### 2.2.4. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ GV và cán bộ quản lý.

Trong lĩnh vực giáo dục, nhận thức của người thầy càng có tầm quan trọng đặc biệt, bởi vì thầy giáo là “kỹ sư tâm hồn”, người thầy giáo không chỉ là người truyền đạt kiến thức cho học sinh mà còn là một nhà giáo dục: Giáo dục tư tưởng, đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Hiện nay, một bộ phận GV có lúc chưa nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp của mình. Công việc bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho GV cần phải được thực hiện thường xuyên, tuyên truyền sâu rộng đến các đoàn thể, tổ bộ môn và toàn thể từng GV. Trong nhà trường, đội ngũ GV là lực lượng đông đảo, nòng cốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đó là việc đào tạo bồi dưỡng thế hệ trẻ đồng thời cũng là người tuyên truyền viên chuyên tài đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đến các em học sinh và đến tới quần chúng nhân dân. Bởi vậy, nhận thức là cơ sở để hành động, do đó cần nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của đội ngũ GV trong tình hình hiện nay. Tổ chức hội nghị chuyên đề bàn về công tác nâng cao chất lượng đội ngũ GV để mọi người được bàn bạc đóng góp ý kiến của mình. Muốn nâng cao chất lượng giảng dạy trước hết là phải có trách nhiệm cao, phải tận tâm với nghề nghiệp, tránh tư tưởng bảo thủ trì trệ. Thông qua các phong trào này giúp người GV tăng thêm lòng yêu nghề, gắn bó với nhà trường đồng thời tạo nên sự gần gũi giữa thầy và trò, tạo nên sức mạnh mới trong nhà trường, góp phần hoàn thành tốt mục tiêu đào tạo của nhà trường.

#### 2.2.5. Đẩy mạnh tự chủ giáo dục theo lộ trình tạo động lực cho ĐNNG và cán bộ quản lý nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn.

Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho những người làm công tác giáo dục. Tuy nhiên, nhìn một cách tổng thể, nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục còn hạn hẹp,

chất lượng cuộc sống của một bộ phận công chức, viên chức làm công tác giáo dục còn nhiều khó khăn trước giá cả, lạm phát gia tăng, vì vậy, ngành giáo dục chưa thu hút được người tài giỏi nhất. Tình hình đó đặt ra vấn đề, cần sử dụng hiệu quả nguồn đầu tư của Nhà nước cho giáo dục và có cơ chế phù hợp để tạo động lực phát triển ngành giáo dục, nâng cao chất lượng ĐNNG và cán bộ quản lý. Cơ chế phù hợp nhất giai đoạn hiện nay là thực hiện tự chủ trong giáo dục. Nhà nước cần tập trung đầu tư có trọng tâm cho một số trường đại học trọng điểm trở thành những cơ sở giáo dục đại học có uy tín trong khu vực và thế giới để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là ở những ngành, nghề có tác động mạnh mẽ đến tăng năng suất lao động, đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội.

Những cơ sở giáo dục còn lại cần đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với đào tạo bậc đại học phù hợp với xu hướng chung của thế giới, chuyển đổi trường đại học công lập kém hiệu quả sang mô hình hợp tác công - tư. Thực hiện cơ chế tự chủ một số trường phổ thông tại các đô thị lớn, các nơi có điều kiện.

### 3. Kết luận

Nâng cao chất lượng của ĐNNG là thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển GD-ĐT, một tất yếu khách quan của yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo ở các trường hiện nay. Để nâng cao chất lượng ĐNNG và cán bộ quản lý cần tiến hành đồng bộ các giải pháp về sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ĐNNG và cán bộ quản lý, hoàn thiện tiêu chí về phẩm chất, năng lực nhà giáo đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ GV và cán bộ quản lý; đẩy mạnh tự chủ giáo dục theo lộ trình tạo động lực cho ĐNNG và cán bộ quản lý nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn. Thực hiện các giải pháp trên sẽ góp phần nâng cao.

#### Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Báo cáo số 724/BC-BGDĐT ngày 19/8/2021 về nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Hà Nội

[2] Báo cáo về nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

[3] Nguyễn Hữu Độ (2019), *Nâng cao chất lượng đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở Việt Nam*, Tạp chí Tổ chức nhà nước điện tử, ngày 8-3-2019.